

GIÁ BÁN	
DONG-PHAP	NGOAI-QUOC
Một năm 1900	4500
Năm tháng 2,50	5.00
Ba tháng 1,50	2.00

Mua bán phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
ĐÌNH-PHIÊN - Ai đăng quảng cáo
việc riêng xin Đường nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chị em thân ái
HUYNH - THUC - KHANG

Quản lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÂN
Đường Đông-Bu, Huế

Giấy thép số 62
Giấy thép TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Không phải của mình
mà ăn là ăn trộm
(Cách-nghĩa)

TIẾNG "ĂN" CỦA NƯỚC TA

Người sinh ở đời, không ăn thì không sống được nên người ta có câu: « dân lấy ăn làm trời »; mà thật thế không cần kể việc xưa, cứ xem thế giới hiện nay, nào gươm nào súng, nào xe nào tàu, nào là nhà kinh tế, nhà chính trị, nhà quân lữ, nhà ngoại-giao, nhà hết gan óc, rần hết tinh-thần trăm phương ngàn chước, thay dạng biến hình, dựng đua chen dãi hê xé nhau trên vũ đài, cái danh hiệu bề ngoài vẫn tốt đẹp thật mà kỳ thực cũng không thoát ra ngoài cái phạm-vi to tát nhứt trong cõi đời này là: « sự ăn ».

Sự ăn là cần cho loài người như thế, nên không luận là tri là ngu, là mạnh là yếu, là văn minh, là dã man, không ai dám cho sự đó là tầm thường, mà từ minh triết đi được. Song trong sự ăn đó có điều khác nhau mà cần phải phân biệt là chánh đáng cùng không chánh đáng vậy.

Sao gọi là chánh đáng, là đáng ăn mà ăn, như ba điều sau đây:

1) Là của tự nhiên trong trời đất, không thuộc về ai mà mình chiếm được, như ruộng chim trên rừng, tôm cá dưới biển, như mỏ vàng mỏ bạc mình tìm được, v. v.

2) Là của mình làm ra, lấy tài học nghề nghiệp mình, chuyên tâm ra sức, tuôn mồ hôi nước mắt mà làm được, không xâm phạm đến tự do của kẻ khác.

3) Là của mà mình có quyền được hưởng như của ông bà cha mẹ mình làm ra mà để lại cho mình hoặc của bà con anh em bạn hữu bằng lòng cho mình.

Ấy ba điều đó vẫn chánh đáng cả, không hại đến tự do của người khác, thế mà những kẻ có chí tự lập, còn lấy điều thứ ba (của cha mẹ anh em cho mình) làm xấu hổ, thế mà những điều đó thành hành ở xã hội ta, mà nhứt là đang lúc đạo đức suy đồi, phong hóa bại hoại, lại càng công nhiên mà không kiêng nể gì.

Những điều đó theo tiếng Tây tiếng Tàu, thì có chữ riêng để chỉ rõ cái lành chất, cái thù đoạn, cái hành vi, còn theo tiếng ta thì tuy phân biệt rõ ràng nhưng cũng chung lấy tiếng « ăn » mà trùm lên trên cả.

Thân ôi chước quý mưu

thần ngon nghề tay bợm, ban ngày mà xem như đêm tối, đưa chợ mà coi như rừng hoang, cũng chỉ vì một sự ăn mà sinh ra, thế thì lấy tiếng « ăn » mà trùm cả những các điều đó, không những là đúng nghĩa mà lại thấu đến nguồn gốc, thật là cái tiếng dùng rất hoạt, có lẽ hơn cả tiếng các nước vậy.

Xin kể ra như sau đây:
1) Ăn tham. — Phần mình đã vừa rồi mà còn muốn, lấy thêm, như ăn đã no rồi mà thấy còn nhiều đồ lại rần mà ăn thêm.

2) Ăn chực. — Mình không làm việc gì cứ chực người ta làm mà ăn xen, hoặc thấy của người ta ăn mà « sinh bụng thèm, muốn kiếm đồ thừa thãi

3) Ăn gian. — Của người ta nhiều mà nói ít, của mình ít mà nói nhiều, hoặc phẩm của người ta mà lấy, nhứt là ở trong đám cờ bạc.

4) Ăn bớt. — Thấy vật gì của người ta, mà xé bớt một đôi phần, như tục ta nói thợ may ăn dẻ, thợ mỏ ăn bồ, v. v.

5) Ăn vụng (chùng) Thấy của gì ngon mà ăn lén, đầu người ta biết mất mà cũng không rõ là ai ăn.

6) Ăn cắp. — Thấy của người ta, lén khi vắng hoặc khi người ta sơ suất vô-ý, mà lấy một cách lén lẹ cho không ai biết.

7) Ăn trộm. — Có nhiều hàng, hoặc ăn trộm lúa bắp gà vịt, hoặc xé tường, đào vách, bẻ khóa, mở rương, có lợi khi, có thù đoạn, hoặc lén khi người ta ngủ mà vào nhà lấy của, hoặc gặp ai đi một mình, hay đôi ba người, nhè người ta không gìn giữ mà lấy, hoặc người ta hay mà đuổi đánh thì cự lại mà thoát.

8) Ăn cướp. — Hàng này thì lập thành đồ đảng, có khí giới, thấy người có của định lấy cho được ngay, ý đồng ý mạnh, đã lấy của lại đánh người hoặc giết người nữa.

9) Ăn hiếp. — Thấy người ta có yếu hoặc thực thà mà lấy quyền lực hoặc thần-thế ép người ta mà bắt phải chịu thiệt.

10) Ăn lót. — Nghề này thì không tốn chút vốn hao nhiều, theo địa vị quyền thế mà thì thủ đoạn ra, bất kỳ việc gì, đã đem mỗi tới thì cách này mưu nọ, làm cho người có việc đó phải đem của mà cho ăn, mới xong việc được.

Ấy mấy điều đó, đương đi nước bước, cũng cách hành vi,

sự đối phó vẫn có khác nhau mà tóm lại một câu là « ăn của người ta » cả. Song có một điều nên phải biết là: về 8 hạng trước trong xã hội đã cho là dè hèn mà pháp luật cũng nhiều đều bỏ buộc, rồi mà phát lộ thì bị giam bị phạt bị tội bị tử, thường thường không dung trong xã-hội, nên trừ những bọn hung đồ vô nghiệp, cùng tòng mà sa về đường đó, thì ngoài ra kẻ có liêm sỉ, nhà có gia thế, ai cũng cho là bất tiện mà không làm; duy có cái điều thứ 9 cũng thứ 10 thì pháp luật đã khó bỏ buộc mà xã-hội lại có khi tôn sùng, thành ra ăn trộm ban đêm mà người ta ta còn có cách phòng nhàn, ăn trộm ban ngày mà người không chỗ tránh, kể ra cái hại trong nhân quần thật không kém gì 8 điều trên mà lại còn hơn nữa.

Người Âu-Tây có câu nói rằng: « Lấy của người ta là ăn trộm » lại câu bình phẩm người Nam ta rằng:

« Lấy của người ta là ăn trộm »

Thân ôi! vì một sự ăn mà mồ hôi nước mắt cả máu cả mồ của nó giống ngày một tiêu mòn, nghĩ đến tiếng « ăn » của nước ta mà ghê mà sợ, vậy nên giải nghĩa qua qua, mong cho những người còn có cái lòng liêm sỉ, xé mà tình ngộ đôi chút, đừng để tiếng « ăn » là cái tiếng không bỏ được mà ở nước Nam ta lại thành ra dùng vào nhiều sự xấu xa, ấy là chú-ý của tác giả vậy, xin độc giả lượng cho,

M. V.

VĂN VẤN

Đề « Tiếng dân »

Bỗng nghìn năm lễ giỗ còn say.
Nghe ai bày giờ mới giết đây.
Th. gút anh em Nam, Bắc trước;
Gọi phồn non nước Lạc, Hồng nay.
Trời Nam, chớp giật, quang sông núi;
Đốt Việt, đèn trương, rang cỏ cây.
N. vẫn như bà con nói giống cũ,
Tiếng dân» khua tỉnh mộng trần-ai

Thanh Sơn Lê-văn-Thực

Khuyến bạn đọc báo «Tiếng dân»

Tình dục mà nghe tiếng nước nhà,
Lịch chung ta chờ bỏ làm qua.
Em đêm giọng nói khuyên lơn chàng,
Ngay thẳng lời vấn dạy bảo ta.
Gọi thề đồng bào là mộng gặp.
Đất đưa công chúng thoát vòng... ra.
Ấy ai Nam Việt nhân dân đó,
Nhấn nhủ nhau mua độc lấy mà.

Nay-Son L. P. T.

Tình dục 1

Chim quốc kêu vang động lí lí
Đông báo sáu triệu cử lí lí
Tiếng chuông cảnh tỉnh tuy reo đây
Mà giấc nam khoa vẫn ngủ khì.
Ngó lại Việt Nam hồn hồn hồn
Xem qua Hồng Lạc phách rú rí
« TIẾNG DÂN » nay đã hô hào đó
Thức dậy mà nghe chống chống đi
N. H.

Qua Nghé-Tĩnh

Núi Hồng chín chục chín hòn cao.
Cuồn cuộn sóng Lam ngồn sóng nhào.
Cuộc thế bề đóm đã mấy lớp
Khí thiêng non nước vẫn chưa hao
Lần bốn lần lượt đi thành Vĩnh
Già trẻ thêm non chuyển Cự Sào
Từ lúc Hỏa xa thông đất Bắc
Đã mang phong khí xứ Kinh (1) vào

M. V.

(1) Ngày xưa Hà-thành gọi là Kinh

TẠP-LOẠI

Vải và hàng lụa
An - nam

Tiếp theo

Còn cái phương pháp dễ làm, có thể làm ngay bây giờ, thì theo ý của tôi, những nhà dệt của ta cũng nên có nhãn riêng (marque), và rao hàng cho rộng cho người ta biết hàng mình; khi rao hàng tưởng nên nói đại lược hàng mình thế nào, giá cả bao nhiêu, cho người mua khỏi nhận lầm, khỏi phải vô tâm mà mang đến thất tín. Năm nay Hội chợ ở Saigon cũng là một dịp tốt để rao hàng còn như hiện bây giờ muốn gói hàng vào Saigon hay là nơi nào để trữ lại bán, thì phải chọn người nhận bán cho khéo, đừng để kẻ tham xằng lợi dụng vậy mà hàng mình không chạy. Ở Saigon, tôi có biết được chủ nhơn tiệm tạp hóa số nhà 434, Rue Paul Blanchy, là người có lòng mưu sự lợi lâu dài cho hóa vật ta, cùng với nhiều anh em đồng chí trong ấy ra sức cổ lệ cho vải lụa hàng Trung-kỳ; nếu bà con ta không tìm được ai nữa, thì cứ viết thư thường lượng việc gói bán với người ấy thì có phần tin cậy được.

Thân ôi! vì lương tâm này, sinh kế ta chịu cái sức kinh tế ở ngoài áp bức một cách dữ dội mà tôi chỉ nói những chuyện nhỏ nhen bép bời như trên, thì ai nghe cũng buồn cười thật. Nghĩ đến cái lúc người ngoài để ý đến cuộc vận động của mình mà bắt chặt một cái, hoặc lằng lằng vài sợi lên một cái, thì cái ngon lửa mới nhen của mình đã hóa ra tro tàn người lạnh mất! nghĩ đến thế thì cũng dùng mình thật. Song tôi tưởng chúng ta không nên ngã lòng, chúng ta còn tin cậy cái lòng muốn sống của người mình, chúng ta còn tin cậy cái lòng thương giống thương nòi, cái trí khôn hiểu thấu được sự lợi hại tương quan của người mình. Hay người ngoài thấy ta còn non nớt, không thêm mất công để ý đến, thì ta cũng nên nhân lúc này mà gây dựng lại nghiệp cũ của ta, tổ chức cho có cơ sở chắc tạo, cho có cơ sở phát thụ, thì dần dần đến thế nào nữa ta cũng còn có cơ sống được. Tôi cũng mong rằng trong ít lâu đây hai mươi triệu đồng bào, đua nhau dùng đồ nội hóa, lấy vải hàng ta làm cái huy hiệu thương nước thương nòi, thì các nhà dệt tất cũng đua nhau dệt cho khéo hơn, còn các nhà kỹ nghệ cũng đua nhau chế ra máy móc cho tiện dụng hơn, mà ít ra nữa là những người thất nghiệp lâu nay cũng còn có nơi nương tựa làm ăn, khỏi phải vất vả như bây giờ.

Nói đến đây trong ý tôi tưởng tượng đến một cái cảnh giá đình mấy năm về trước: mẹ tôi kéo chỉ

em tôi suốt, chỉ tôi dệt, phường phát

bên tai một đôi câu hát, như là:
Sáng trăng trái chiếu hai hàng,
Cho anh đọc sách cho nàng quay tơ...
Mà tôi lấy làm thú vị vô cùng, cảm khái vô cùng! Tôi xin lau mắt mà trông!

Lê-Ấm lai cáo

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Những sách và báo bị cấm

Mấy tháng gần đây, quan Khâm-sứ Fria có ra mấy đạo nghị định cấm truyền bá, phát mại, phân cấp, tàng trữ những sách và báo sau này:

1o Nghị định ngày 16 Février 1927 cấm quyền Tờ có mặt quyền tự do, (của ông Trần Hữu Độ).

2o Nghị định ngày 24 Mars 1927, cấm báo Tân thế kỷ (của ông Cao Chánh).

3o Nghị định ngày 17 Mai, cấm những sách:

- a) Anh hùng hào kiệt thời thế,
- b) Hồi trống tự do,
- c) Tiếng chuông truy hồn,
- d) Hồn độc lập,
- e) Thần quyền lợi,
- f) Tinh thần tự trị (của ông Trần Hữu Độ).

4o Nghị định 13 Juin 1927, cấm quyền «Phan Tây Hồ di thảo» tập III, (của cụ Ngô đức Kế).

5o Nghị định ngày 17 Juin 1927, cấm quyền «Một bầu tâm sự» (của ông Trần huy Liệu).

6o Nghị định ngày 22 Juin cấm quyền «Gương thành bại» (của Đại Công).

7o Nghị định ngày 28 Juillet 1927 cấm quyền «Kêu gọi Linn» (của Thái Đẩu).

8o Nghị định ngày 2 Août 1927 cấm báo «An-Nam học sinh» (An-nam scolaire).

Những nghị định kể trên đây đã thông tư ra các tỉnh, hoặc đã có yết thị, nhưng vì mỗi lúc mỗi việc, không tiếp tục với nhau, e có người chưa rõ hết mà mua lầm phải sách cấm, rồi đến nỗi phải chịu tội chịu tù; kỷ giả xin lục đăng lên báo một lần, để anh em để bề khảo xét.

Xin các anh em mà nhứt là các anh em ở chốn thôn quê biết rằng: Phạm những sách và báo nào không có nghị định của chính phủ cấm, thì ta cứ xem và đọc, không phạm tội gì đâu. Hễ khi nào những bọn tham ô lạm dụng ức hiếp (như cậu Phan văn Tiêm ở phủ Anh sơn, tỉnh Nghệ an, đọc Đông Pháp thời báo mà cũng bị bắt giam, v. v.) thì ta cứ lên tiếng chống lại, và lập tức làm đơn kêu với quan Khâm sứ để ngài xét cho, chứ nên quên thói nhút nhát rụt rè, để chịu ăn hiếp mãi.

Ký-Son

Nạn ô-tô

Ngày 4 Septembre, hồi 11 giờ trưa một chiếc ô-tô dẫn một bà già ở mới cầu Trường tiền gần nhà hàng Tutier. Ông ấy cầm máy dừng xe lại, liền chở bà già qua nhà thương rồi lên ô-tô đi thẳng.

Bà này bị thương ở đầu nặng lắm không biết có qua được không. Một người đi đường

THANH-HÓA

Một sự khờ dại chết người!

Tên X là lý trưởng cựu làng Sầm sơn có 1 con chó bị dại, trước cần phải hai người, hiện một người đã thiệt mạng, còn một người đương phục thuốc, chưa chắc có bình phục không; cũng con chó dại ấy lại cắn con lợn cái đương có con cũng của tên X, con lợn đó bị dại, lại cắn ngay đứa cháu gái tên X đương lên con, thế mà tên X không biết diết chết con lợn ấy đi, lại cứ thả rông như thường. Tiếc một con lợn cái mà để hại chưa biết mấy mạng người, một sự khờ dại cũng đáng thương lắm.

Thương tâm khách

NGHỆ-AN

Một đám mất trộm rất quái gở

Cụ Cử Trạc người huyện Yên thành là một người từng bị buộc tội Quốc sự phạm, tháng trước cụ mất, nào anh em bà con, nào thân bằng cố hữu, đều có phúng điếu, đôi người nhà cụ Cử tìm đầu cũng không được. Nghe đầu quan huyện ở gần đó biến đi đâu mất, người nhà cụ Cử tìm đầu cũng không được. Nghe đầu quan huyện ở gần đó biến đi đâu mất, người nhà cụ Cử tìm đầu cũng không được. Nghe đầu quan huyện ở gần đó biến đi đâu mất, người nhà cụ Cử tìm đầu cũng không được.

Quái lạ thật! một bức câu đối điều kẻ trộm lấy làm gì? và sao trong mấy mươi bức trường đối kia không mất của ai, lại mất của một ông quan huyện? Việc này chưa hẳn là không có duyên cớ.

Tàu hỏa để người.

Chuyến tàu lửa, sớm mai từ Vinh đi Hanoi ngày 26 Août đã để phải một bà lão tại gần ga P. u. Diên. Khi người trong tàu biết, lật tàu lại xem, thì ôi thôi! thật nát xương tan, hồn bà đã bị cái bộ máy vô tình kia chở về cõi phật, thương thay!

N. N.

DỒNG HỜI

Mà dịch bắt cả đờ.

Mấy hôm nay Đồng hời cũng có rải rác năm ba người bị bệnh tả, cho nên thành phố cũng có vẻ buồn: mặt trời vừa lặn, thì đã nghe một đôi tiếng pháo đi dẹt, đến độ 8 giờ, tiếng đồng hồ như tiếng chuông báo tử, vào sùng, — thành phố đã tối lắm, ngoài đường chẳng có người lại vắng, nghe tiếng chó sủa, thì nói « mà dịch » đã đi kêu người, vậy cho nên các chủ trộm ta, nhờ bảo vệ mình, hành động rất lẹ lảo; trong một đêm mà con mà dịch này lòng đến sáu nhà, người mất quần áo, kẻ mất mâm nôi; mà lại còn lần đến nhà kỹ-giả. — Kỹ-giả này ít tin dị đoan, mà lại lười ngủ, nên chỉ kỹ giả mới trực xuất con mà kỹ chạy mất cả thần hồn thần xác. Thế mới biết mà không bắt người mà lại bắt đờ.

Thân ôi, ở về thời đại này, mà đương còn tin dị đoan như thế, thì lấy gì mà cạnh tranh với người, lại giấc ngủ quá mê, để đến nỗi mất hết đồ đạc của cải, mà chưa biết đường dậy, lại cứ ngỡ cho là ma. Chán thay cho đồng bào ta! tin như thế, thì biết khi nào cho khôn, ngủ như thế, thì biết khi nào cho tỉnh. Ôi! con ma ôn hoàng dịch lệ ôi, mới được thừa con hoàng dịch lệ ngủ mê tin đại như lúc này, thì mi sướng lắm nhỉ.

Hồ-si-Liên tácdô

THỪA - THIÊN

Thần và dân vật lộn nhau
Hôm 25 Août 1927, ở làng Đốc-Sơ, huyện Hương-Trà, có một ông Bô N. đương tác đưng, bỗng tự nhiên nổi cơn bực tức, ra giữa đình làng, tự xưng là « Thần-sơn-Lâm », liền cho đòi các quan viên chức dịch trong làng rồi bắt ai nấy đều phải quỳ xuống đất. Có một ông Quan, ý mình quan lớn, trước không chịu quỳ, sau nghĩ hăm bét quả, ông cũng phải quỳ. Trong đám ấy có một tên trộm nhất thiết không chịu quỳ. Tên trộm này, nếu may không chịu quỳ, thì tao bắt quân lính vác mây lại.

- Vây thì vậy, tôi không sợ.
- Tao bắt mày chết ngay lập tức.
- Chết thì c'ết, tôi không kinh.
- Chà / chà / chẳng ranh này to gan thật!
- Sao không gan? ông làm chi tôi thời lăm.

Ông thần và tên trộm ấy cãi co nhau hồi lâu sau xi-và nhau những điều rất thô-tục, cho đến nỗi Thần và dân vật lộn nhau. Tên Trộm ấy vật ông Thần chảy cả máu mũi. Sau hết, ngài phán rằng: « Ở dưới Trần này, có thần này hung hăng thật; thôi, tao chịu thua mày - Đuàn, ngài hét to lên một tiếng rồi ngài thắng. Anh trộm này cũng không khá! thật. Thần về vậy để bắt mà cũng không kinh. Nếu mỗi làng mà được vài người như anh, thì cái bệnh mê tín cũng bớt được nhiều lắm.

VAN-AM

BÌNH-ĐỊNH

Xổ số hàng bài cao.

Mới đây ở Bình-định có nhiều quán vô loại, bày cuộc xổ số hàng bài cao, để lôi thốn quẻ, phỉnh đồ, dân-bà, trẻ nhỏ mà lấy tiền. Đêm đó hàng hóa bán dở mà lấy lời xấp ba xấp bảy. Người n'á quẻ chưa từng thấy đồ tốt, may chi có năm xu, mà được món đồ thật tốt, thì ai không muốn đánh? Người có tiền thì đánh đã đành, người không có, đi vay đăm này, lén đăm kia, để lấy tiền đánh số. Mà mấy đứa ăn được? May ăn được một đồng, thì đã thua đến đôi ba chục rồi! Đến khi thua hết, nợ không lấy đâu mà trả, bị mắng nhiếc, rồi phải sinh ra trộm cắp. Thế thì, bà con nhà quê ta nên tỉnh ngộ ngay không nên tham của bóng mà mắc lừa vậy.

Một người dân Bình-Định.

DALAT

Thế-thao

Dalat là một chỗ khi trời mát mẻ, rất hợp cho sự thể-thao. Nên hiện nay đã có đặng năm hội: Một hội đánh tennis, hội này là của những thầy làm việc các sở, do M. Ch'au chủ sở Bưu điện ở Dalat lập ra; và bốn hội bóng: 1- hội Millice, 2- hội fonctionnaires 3- hội Commerce 4- hội P. T. T. Hội P. T. T. này là những thầy làm sở giấy thép lập ra, mới đặng một tháng nay. Nghe

dân những người làm việc hàng Palace, sẽ lập một hội nữa.

Một chỗ như Dalat, đã có 5 hội thể-thao, mà lại sắp có một hội nữa, người mình về đường thể-thao, cũng có tiến hóa nhiều thật.

Một người dân ở Dalat

BẮC-KỲ
HANOI

Cuộc công thái
Đông-pháp

Mở số lần thứ hai mươi hai

Ngày 1er septembre 1927

Sáng hôm 1er septembre sở Tài-chính, đường Puginier đã rút số cuộc công-thái Đông-pháp.

Bốn số được hoàn lại 1.000 đồng: 58.177 52.904 4.054 67.929

Hai mươi sáu số được hoàn lại 500 đồng:

116.389	122.622	90.472	12.186
96.140	112.918	96.170	103.954
59.673	27.571	78.811	95.965
112.415	94.458	93.261	30.951
95.172	49.718	114.397	97.471
73.450	34.701	90.459	26.794
303	117.586		

Còn 1000 số khác trúng 100\$00

Xuất cảng thóc gạo

Từ ngày 1er janvier đến ngày 10 août 1927, đã xuất cảng sang Pháp 609.804 ki-lô gao, 300.511 ki-lô tằm và 392.200 ki-lô bắp ngô; xuất cảng sang Hương - cảng 92.929.779 ki-lô gạo trắng, 3.838.210 ki-lô gạo nếp, 6.380.331 ki-lô tằm, và 737.118 ki-lô bắp ngô; xuất cảng sang Nhật - bản 203.335 ki-lô gạo trắng.

K. H.

Khám nhà

Chiều hôm thứ bảy sở Liêm-phóng có lý khám nhà Nam-dông-thư-xã có lý lý giấy mà. Ngày hôm sau chủ nhà, sở mật-tham có đưa ông Phạm-lân-Tài chủ nhà in xuống Hải-phòng, có lẽ tại vì việc xung đột vừa rồi chăng?

Tiệc mừng M. Poli

Chiều hôm thứ bảy vừa rồi vào hồi 6 giờ tối sở hòa-xã Văn-nam có tiệc mừng M. Poli bị giặc khải bắt được tha. Dự tiệc có hơn trăm người tòng sự số ấy.

Việc ông Clémenti

Ông Clémenti trước được tạm tha, sáng hôm nay đã phải đến cho quan tòa hỏi, thấy kiện của ông cũng có ở đấy.

Có một cái giấy thép ký tên là Phạm-ngọc - Trung, lãnh tự đặng Đốc lập ở bên Pháp, đưa cho quan Chánh tòa án ở Hanoi, cái giấy thép ấy đã đưa cho ngài.

Trong cái giấy thép ký, M. Trung lãnh tự đặng Đốc lập ở bên Pháp, đưa cho quan Chánh tòa án ở Hanoi, cái giấy thép ấy đã đưa cho ngài.

Trích dịch báo L. V. L.

HẢI-PHÒNG

Tình hình thành phố

Quang cảnh Hải-cảng nay đã yên tĩnh như thường, các hiệu khách lại buôn bán, người ta đi lại qua các phố và đông. Các rạp chớp bóng, rạp hát đã có người xem.

Về việc xung đột nay lại không mấy, chỉ tại người ta huyện truyền bịa đặt thêm thật nên ai cũng tưởng rằng đỡ dột lắm.

L. V.

NAM-KỲ
SAIGON

Hội đồng quân hạt hợp hội đồng
thường niên năm 1927

Hội đồng quân hạt hợp ngày thứ sáu 26 août khi 16 giờ, do ông Hội-trưởng Héraud chủ tọa, ông Renaud làm Đại diện.

Về vấn đề giá tiền các quan chức ở nhà nhà nước phải góp. Ông Bầy nói giá tiền góp ấy hạ quá phải tăng thêm cho khỏi thiệt ngân sách và cho những quan chức không được ở nhà nhà nước khỏi phản nản là không công bình.

Ông Long xin giảm cái lệ làm nhà công cho quan chức ở.

Về vấn đề tiền phụ cấp cho nhà hát thành phố, ông Chiểu nói tha để cho người đi xem hát giá cao tiền, cho nhà nước không nên giúp những sự ăn chơi. Đến 13 phiếu không thuận việc phụ cấp ấy.

Ông Bontoux xin chỉ giảm bớt tiền phụ cấp đi 1000\$ thôi, được 12 phiếu khả quyết còn 11 phiếu phủ quyết.

Về vấn đề chỉ tiêu, ông Lê-quang-Liêm chất vấn nhiều chỗ hàng hải lắm.

Đào được hai trăm cốt phật

Bản báo mới tiếp được tin của một ban đọc báo gửi đến cho hay một việc rất li có như sau này:

Số là tại chùa Thổ, tục kêu là chùa Tháp ở làng Ngưu-sơn, tổng Ngải-long-trung (Travinh) mới hôm bữa 25 tháng bảy Âm-lâm này, người ta có đào gặp đặng hai trăm cốt phật bằng đá, bằng bạc và bằng cây đá. Trong hai trăm cốt phật này, có một cốt lớn chừng bằng hình một người lớn ngồi, còn các cốt kia thì lớn nhỏ cũng đủ bằng chừng tay cườm chôn. Nghe đồn chỗ đào ấy chính là ở dưới bàn ông Phật lớn ngồi.

Hiện nay còn để tại chùa ấy cho thiên hạ ai muốn xem thì đến xem. Chẳng rõ cốt Phật gốc bởi đâu mà phải vùi lấp nhiều đến thế?

L. T. T. V.

CAO - MAN
NAM-VANG

Phong Tu-vấn Cao-man họp hội-dồng thường niên từ ngày 19 août, đã đồng tình quyết - chuẩn một đạo điện tín để tỏ lòng tôn thờ với quan Toàn-quyền Varenne, và chức ngài làm cái trọng trách ở Đông-dương cho mãi mãi, tỏ lòng trung thành của dân Kàmer với Tổng-thống Pháp và Thuộc-dịa Thuỵ-sơ-lu, tỏ lòng cảm ơn Chánh - phủ cộng-hòa đã sẵn lòng để cho dân Cao-man được tự do chọn lấy vua mình, cũng tỏ lòng thành kính của dân Cao-man với Hoàng đế Monivong đã được Đại-hội quốc-gia tôn lên kế vị cho Tiên-đế.

(Theo arip)

MỘT VIỆC RẤT NÊN
CHỦ Ý

Ở Tourane mới có Hội
Trung-Kỳ Công Thương

Liên Hiệp đang trả lập, vốn định là 50.000\$00 chia làm 2000 cổ-phần, mỗi cổ phần là 25\$00.

Mục đích của Hội là để:

1) Về kỹ - nghệ: chế tạo các thứ như là làm xà-phòng, đèn bạch lập, nước Crésyl, thuốc gia, thủy-linh đồ thực-phẩm như là sửa bột, dầu ăn và các thứ đồ hộp.

2) Về thương - mại: buôn bán các thứ hóa sản ở Đông - dương, xuất cảng, nhập cảng, đại - lý, và tổ chức các cuộc nông-thương, công - nghệ, luy ý hội đồng quản-lý trú định.

Ở Trung-kỳ nay mới có hội này chuyên về kỹ-nghệ là một, đồng-bào ta ai nhiệt thành về đường kinh tế, tương rất nên tán thành vào hội này.

Ái muốn vào hội hoặc hỏi đều gì, xin cứ viết thư cho ông Võ - Doãn - Gia Industriel à Tourane là Đại-quyền cho các hội viên sáng lập của Hội.

THÂN TRỌNG KHÔI

NGÀY VÀO HỌC NĂM NAY

Đi học cốt nhất phải cần gì? Giấy, bút, sách vở là đồ dùng cốt - yếu của người học trò, ai đã đi học là không bỏ qua được. Vậy các quý-ông, quý bà có các cô, các cậu muốn mua sách vở giấy bút được giá rẻ mà hàng tốt, thì nên mua tại nhà in LÊ-VĂN-TÂN 136 Phố Hàng Bông Hanoi. Các ngài ở xa dù mua nhiều, mua ít hiệu ấy cũng sẵn lòng gửi ngay. Hiệu ấy lại có bán các thứ sách Giáo khoa thư của Nha Học chánh soạn như: Quốc văn, Luận lý, Toán pháp, văn vần và có in đủ các thứ sách tây, chữ quốc ngữ cùng các sổ sếp, giấy má nhà buôn, văn văn, các ngài cần hỏi điều gì xin cứ viết cho, hiệu ấy sẽ trả lời ngay.

IMPRIMERIE LIBRAIRIE

MẠC ĐÌNH TƯ
LÊ-VĂN-TÂN Succr.
136, Phố Hàng Bông HANOI

Cảm tưởng đôi với
dân-tộc Chiêm-thành

Khởi Hoàng-sơn, qua Linh-giang, vào Thuận-quảng, dần dần mãi cho tới Phan-rang, một giã đất chạy dài theo mé biển, sông sâu núi hiểm, đất rộng của nhiều, thấy những cảnh vật tươi, lâu dài nghỉ-ngủ, bởi hồi ngâm nghĩ, khách thương tâm lưỡng những chênh lòng!

Đất ai đây? Nếu cứ tin về sự kỳ đời xưa, thì bây giờ sao lại thấy đây những giống nòi nào khác hẳn 1 Á! mà lạ thật! Các nhà chép sử có lẽ dành lừa ta đâu! Giải đất này khi xưa vẫn là lãnh thổ của dân Lâm-áp (Chiêm-thành), mà nay sao không thể nữa! đã là của riêng dân An-Nam rồi!

Hồi tưởng lại thời kỳ mấy trăm năm về trước, dân tộc Chiêm-thành đã từng có một nước, có lễ giáo, có văn chương, có kiến trúc, có mỹ thuật, có binh pháp chính trị, có cơ chế triều nghi, trải bao phen vùng vẫy miền Nam, oai danh đã huy hoàng lắm liệt; nào là sức bài ngoại của Khu-Liên, nào là lòng kiên trì của Phạm Chi, nào là binh oai dũng khí của Chế bồng Nga, cứ theo về phurong diện quốc gia, thì cũng đã là một nước về vang trên vùng Đông-Á!

Vì cuộc về vang đó, mà tên Chiêm-thành đến nay vẫn còn, cũng vì cuộc về vang đó, mà nay ai nhắc chuyện Chiêm-thành, khó ngăn được nỗi lòng bi cảm! Chiêm-thành!

Chiêm-thành! nhà Trần mượn hồn như nhà Chiêm được châu Ô châu Ly, nhà Hồ dùng võ lực mà chiếm được Tư nghĩa Thăng Hoa, Lê thánh Tôn thần chinh, lấy luôn cả Đại Chiêm Cổ lũy, cho đến tận chúa nhà Nguyễn, dùng hết cách tịch địa thực dân, mà Bình thuận, Khánh hòa, hết thảy đều về bản đồ Nam Việt! Cái chính sách xâm lược đến như thế, nghĩ lại mà đáng buồn, đáng tức, đáng sợ, đáng lo!! Ôi! Một dân

chiến thắng (people conquérant) như dân An - Nam ta; thì cũng như là những dân chiến thắng khác, sự "diệt chủng" là mục đích vô thượng của cuộc chiến tranh!

Thảm hại thay! một dân tộc như Chiêm-thành, mà nay đến nỗi diệt vong tiêu tán! Chỉ còn lại một vài chút di tích của thành Phố thất, thành Chà-ban, viên lặc cổ đồ chôn ở Tourane, và duy chỉ một vài đỉnh núi ở vùng đất Khánh hòa Bình thuận! Còn ngoài ra nữa, thì dân Chiêm-thành đâu? nước Chiêm-thành đâu? văn chương, chế độ, phong vật, lễ nghi của Chiêm-thành đâu? Qua khứ, hiện thời, lớn cả vào vòng thế thái nhân tình, cường tộc gây nên những nỗi kinh hoàng!

Than ôi! "Nước Chiêm-thành mất, mất mãi đến thế!"

Nước Chiêm-thành đã mất thật rồi, nay các nhà sử ký học đang muốn khảo sát những cuộc bị loạn hưng suy, văn phong vũ bị, vua ra thế nào? dân ra thế nào? các nhà chính trị học đang muốn tra cứu những hình pháp, chế độ, cách thi hành chính trị, cách tổ chức quốc gia; các nhà khảo cổ học đang muốn xét những tàn tích, di tượng, cổ tháp, trần văn, và đường kiến trúc tiền xưa ra sao? về đường mỹ thuật tiến hóa ra sao? các nhà xã hội học đang muốn xét cách sanh hoạt của quốc dân, lễ giáo, trường của nưon loại; tất cả những phương diện nào mà xét, cũng là đều muốn hiểu cho ra dân tộc Chiêm-thành ngày xưa thế nào? vì có gì mà suy nhược? Sự do tuy ảnh hưởng rất sâu xa, nhưng vấn đề rất phức tạp, xin để dành công cho các nhà đại học văn; ký giả chỉ muốn dừng và đặt vị một người đa cảm mà bình luận: Dân tộc Chiêm-thành không thể tồn tại được bởi vì dân tộc Chiêm-thành là:

Một dân tộc không có tư cách tự lập, không biết bảo thủ lợi quyền, không có đoàn thể quốc dân, không có nhiệt thành ái quốc, hình pháp không công bằng, giao thiệp không khôn khéo, văn trị không chấn hưng, vô bị không tu chính. Mấy điều đó chắc dân Chiêm-thành không có đủ, vì nếu có đủ thì nước Chiêm-thành không bao giờ mất.

Gờm ghê thay! Làn sóng cạnh tranh, cuốn sạch sạch "hà xã tắc" lửa lòng dục vọng, đốt tan như nghta hóa bình! Giọt lệ tang thương khóc người vong quốc! Đau đớn tâm huyết, gọi là mê hồn!

Bay giờ ai nghĩ đến Chiêm-thành mà không ảm, nhưng nếu đem lịch sử thế giới mà xét, thì các nước bị cái thảm trạng như vậy, còn biết bao nhiêu! Thôi! Thôi! Điều, thì dân Chiêm-thành cũng chưa tiện đáp lễ, khác thì dân Chiêm-thành chưa chắc động lòng, chỉ có một điều cần thiết hơn, là phải biết dân Chiêm-thành vì sao mà đến nỗi tiêu diệt? Vì thế cảnh Chà-ban, thềm thành Phố thất ai là người xét đến vấn đề chủng tộc? Ai là người sẵn có tư tưởng quốc gia? Quân Phi

PHỤC-SINH

(XÀ-HỘI TIÊU-THUYẾT)

Dịch-giã: HOA - TRUNG

Số 2

CHƯƠNG THỨ HAI (tiếp theo)

Chuyến này lần đầu tiên không tìm được chỗ nào, nhưng một ngày đến « Tiên-đầu-điểm » gặp một người đàn bà tay đeo cổ nhân cùng xuyên. Bà hỏi thăm biết tình cảnh nàng khôn khó nên hen nàng đến nhà nói chuyện. Ca-tiêu-sa đi đến, bà tiếp đãi trong nhà ấm, rót rượu ngọt mời uống và đưa lại đến chiếc gối. Khi ăn cơm xong thấy một người to lớn đầy đủ, tóc xám, râu bạc bước vào, ngồi bên cạnh nàng rồi hai mắt long lanh nhìn nàng mà nói đến. Một chớp mắt kia một khách đi ra với bà. Ca-tiêu-sa lắng tai thấy bên phòng gần đó có tiếng: « Sếp sếp tươi tươi lắm, ở nhà quê

mới tới ». Rồi thấy bà ấy gọi mình nói rằng người khách đó là một nhà văn sĩ đầu có lắm, nên nàng cho anh ta thích ý thì muốn gì cũng được. Anh ta quả nhiên được thích ý, cho nàng hăm lăm rập và hứa sẽ đến chơi luôn luôn. Một-lô-và mới trả tiền ăn cho cô và mua một cái áo, một cái mũ, với những dây lụa để đeo. Cách vài ngày nàng nhận được cái thư của nhà văn sĩ hẹn nàng đến một nơi nào, nàng cũng đến, được hăm lăm rập nữa và được mời ở một phòng trong khách sạn. Khi ở phòng ấy thì nàng làm quen với một anh thuộc-lại ở trước mặt, nhà văn sĩ biết liền bỏ nàng. Anh thuộc-lại kia trước hứa kết hôn cùng nàng song lại bỏ nổi. Nàng muốn thuê phòng ở luôn tiếp khách, nhưng họ không cho, họ bảo muốn như thế thì phải đến sở cảnh sát xin cái giấy vàng và đưa đến nhà g-viện để khám.

Nàng trở về nhà có, mẹ lão thấy nàng ăn mặc sang trọng, nên đối rất tức giận và tự nghĩ rằng nàng này

là về việc thượng lưu, không giám rửa nàng làm nghề thợ giặt nữa. Mà chính nàng cũng không tưởng đến những công việc ấy đâu. Nàng cũng gượng làm ở đó, thấy các người thợ giặt làm lụng nặng nề khổ sở thì lại thương nả mà sợ hãi, sợ chính lúc ấy là lúc nàng không tìm được ai che chở đỡ đỡ cho nữa, tình cảnh rất nghèo khổ, thì có một mụ trùm giá đến tìm nàng.

Một-lô-và nghiệm thuốc đã lâu, từ khi quen biết anh thuộc-lại nọ thì nàng lại bắt nghiện cả rượu. Nàng uống rượu không những vì ung mại rượu mà nhất là để khuây sự nhọc nhàn xấu xa; khi không uống thì thấy mình buồn rầu và khổ sở lắm. Người trùm giá kia mời nàng ăn cơm, cho uống rượu, sắm cho một chỗ ở rất sang trọng chính ở gần và giải bày cho nàng hiểu rằng ở như thế thì tiền lợi thế nào. Bây giờ nàng chỉ có hai đường: một là ở đây ở, đem thân cho đàn ông chộp chộp, cũng làm đi mà phải giầu điem qua thì; hai là công nhien tiếp khách,

cũng làm đi mà sung sướng, gần lạng, có pháp luật bảo hộ mà lại được nhiều tiền.

Nàng quyết định theo bề thứ hai, lương làm thế cho bỏ ghê mấy chủ sở-khanh là Công-tử Đế-mịch-tri và anh thuộc-lại nọ, càng lái cả các người đã làm xấu xa cho nàng. Mụ trùm lại hứa rằng nàng sẽ có thể thuê may áo vóc, áo nhiễu, thứ gì kiểu gì cũng được, thì nàng lại ưng lắm.

Khi nàng đã mặc bộ áo khiêu-vũ quanh mếp viền nhung đen thì nàng sướng quá không cầm nổi, liền đi xin giấy vàng ngay.

Đến chiều hôm ấy thì mụ trùm đã đến dẫn nàng ra nhà Xi-lê-va là nhà thanh-lâu có tiếng trong thành phố. Ấy từ đó là bắt đầu cái kiếp như nước, cái kiếp trái phàm hẳn với nhân đạo và thiên lý, cái kiếp mà nghĩa vụ phụ nữ cũng mang chịu như nàng, không những có phép nhà nước dùng cho mà lại được pháp luật bảo hộ cho nữa; cái kiếp chín mười chín phần trăm

chỉ kết cục vào những đau đớn ở chỗ, chừng bệnh gớm guộc mà đến phải chết nửa đoạn rơi nửa đời thôi.

Cuộc chơi cạnh dơn suốt đêm, sáng ngày đi ngủ cho đến ba bốn giờ trong cái đường buồn thiu buồn thiu oải nhỏi đầu đầy. Lồng chửi nước sen hay cà-phê, mặc áo cũi đi lại trong phòng, liếc nhìn qua cửa ra đường, rồi trở lại cái cũi chửi rửa nhau. Sau hết đến rửa ráy và rửa soạn áo quần sơn phấn, đến trước gương lập dáng tập ngồi theo dáng điệu nhà nghề, rồi mới xuống cái phòng khách đến tiếp khách chàng và trang hoàng rực rỡ.

Bất đến phải tiếp khách: nào nhạc, nào múa, nào thuốc nào rượu cho say sưa mỗi một rồi đến lần lóc dậy vào. Nào anh trẻ tuổi với lão bạc râu, nào người đương trai với bác có vợ, nào chủ lái, cậu bồi, nào anh cái thủy đối, người đau kẻ khỏe, người say rượu, kẻ tỉnh không, người xả nộ, kẻ nộ, hăng mại hăng sang, đủ các thứ người, ai có

tiền là chơi được cả. Lo, cười, đùa bỡn, uống, hút cho đến sáng mới thôi. Thế là được thong thả và ngủ một chút đến chiều lại bắt đầu như thế; ngày nào như ngày ấy đêm nào giống đêm kia. Mỗi tuần lễ đến thứ bảy lại phải lên sở Cảnh-sát để khám. Các người viên chức và thầy thuốc có khi cũng nghiêm, nhưng thường thì họ đưa bọn họ vào phòng băng-tàn lệ. Con thú kia trời còn phủ cho cái lông lấm sứt để khỏi làm đau hung ác quá chừng, huống loài người chẳng có hay sao! Họ khám xong rồi cho giấy phép về tuần lễ sau, tuần này sang tuần khác, mùa hạ như mùa đông chỉ có cách sinh hoạt như nước chảy chứ không gì khác nữa.

Một-lô-và ở nhà này được mấy năm rồi đổi nhà khác. Có một lần đã phải vào chữa bệnh ở y-viện nữa. Nàng ở các nơi đây quá ói trọc, đã được bảy năm trời thì vừa gặp một chuyện xảy ra nàng phải bắt giam cừu để rảnh thảnh Trời, ở chung họ với rảnh bọn người đầu trộm đuôi cướp cả.

